

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các điều 317, điều 325, điều 357; các điều 463, điều 466, điều 467, điều 468 của BLDS 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 08 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 50/2025/TLST-KDTM ngày 18 tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
 - Nguyên đơn:* Công ty cổ phần C; Địa chỉ trụ C35, KĐT T, Khu phố D, đường L, phường A, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện uỷ quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quang S – sinh năm 1981; địa chỉ: xóm P, xã N, thành phố V xóm P, phường V, tỉnh Nghệ An.
 - Bị đơn:* Công ty cổ phần P; Địa chỉ: số F, đường N, khối B, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An nay là phường T, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo pháp luật ông Trần Văn L – giám đốc và ông Trần Nghĩa H – trợ lý chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần P;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần P thoả thuận trả cho Công ty cổ phần C số tiền nợ 2.343.702.000đồng (Hai tỷ, ba trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm linh hai ngàn đồng). Trong đó: 1.850.723.000 đồng (Một tỷ, tám trăm năm mươi triệu, bảy trăm hai mươi ba ngàn đồng) và tiền lãi tính đến ngày 29/08/2025 là 492.978.110đồng (Bốn trăm chín mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi tám ngàn, một trăm mười ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định Công nhận sự thoả thuận của các đương sự nếu Công ty cổ phần P chưa trả khoản tiền nợ cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bên được thi hành án và bên phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Công ty cổ phần P thỏa thuận chịu số tiền 39.437.020 đồng (ba mươi chín triệu, bốn trăm ba mươi bảy ngàn không trăm ba mươi đồng) án phí KDTM sơ thẩm. Hoàn trả cho công ty cổ phần C số tiền đã nộp tạm ứng án phí 45.050.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0005549 ngày 18/06/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh Nghệ An

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoài